

Phụ lục 2

Thực hiện giường bệnh Y tế tư nhân và Y tế các ngành, 6 tháng năm 2025

(Kèm theo báo cáo số: /BC-SYT, ngày tháng 07 năm 2025 của Sở Y tế)

Đơn vị : Giường

<i>TT</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>KH 2025</i>	<i>TH 6T/ 2024</i>	<i>TH 6T/2025</i>	<i>Công suất SD GB(%)</i>	<i>Ngày Đ.trị TB</i>	<i>Số lượt khám</i>	<i>Số lượt người Đ.trị nội trú</i>	<i>Số ngày điều trị nội trú</i>
I. Y tế các ngành									
1	Bệnh viện Quân Y 91	140	145.7	120.0	85.7	4.7	19 225	4649	21716
2	Bệnh viện Trường Đại học Y dược Thái Nguyên	60	21.4	25.9	43.1	4.7	12668	1006	4680
	Tổng	200	167.1	146	72.9		31,893	5,655	26,396
II. Các bệnh viện tư nhân trên địa bàn									
1	Bệnh viện TNH Phổ Yên	150	181.4	201.4	134.3	6.8	52 647	5 359	36 452
2	Bệnh viện Đa khoa Trung Tâm	56	27.4	25.2	45.1	6.7	19 176	684	4 570
3	Bệnh viện Quốc tế	400	308.3	307.7	76.9	4.8	141 057	11 572	55 699
4	Bệnh viện An Phú	40	30.3	24.4	60.9	7.0	26 193	630	4410
5	Bệnh viện Việt Bắc 1	30	15.5	9.0	29.9	6.9	7 267	237	1625
6	Bệnh viện Mắt Thái Hà (GPHĐ ngày 29/12/2023)	15	4.9	5.0	33.3	1.3	4 104	693	904
7	Bệnh viện đa khoa Thủ đô (GPHĐ ngày 22/3/2024)	31		64.8	209.0	5.1	24 476	2306	11726
	Tổng	722	567.8	637.5	88.3		274,920	21,481	115,386
	TỔNG CỘNG	922		783.3			306,813	27,136	141,782